

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1		Tỷ giá kỳ hạn cho 180 ngày: $\Delta R_{180} = [R_s \times (I_2 - I_1) \times 180] / 360$ $= 23.000 \times (4\% - 7\%) \times 180 / 360$ $= -345$ $R_{f180} = R_s + \Delta R_{180} = 23.000 - 345 = 22.655 \text{ VND/USD}$	0.5
		Tỷ giá kỳ hạn cho 360 ngày: $\Delta R_{360} = 23.000 \times (4\% - 7\%) \times 360 / 360$ $23.000 \times (-0,03) = -690$ $R_{f360} = R_s + \Delta R_{360} = 23.000 - 690 = 22.310 \text{ VND/USD}$	0.5
		<i>Mức chênh lệch chi phí so với dự báo tỷ giá giao ngay</i> 1. Dự báo tỷ giá sau 180 ngày là 23.800 VND/USD: - Số tiền cần chi nếu không ký hợp đồng kỳ hạn: $2.000.000 \times 23.800 = 47.600.000.000 \text{ VND}$ - Chênh lệch chi phí khi ký hợp đồng kỳ hạn 180 ngày: $47.600.000.000 - 45.310.000.000 = 2.290.000.000 \text{ VND}$ tiết kiệm = $47.600.000.000 - 45.310.000.000$ $= 2.290.000.000 \text{ VND}$	1.0x2
		2. Dự báo tỷ giá sau 360 ngày là 24.500 VND/USD: - Số tiền cần chi nếu không ký hợp đồng kỳ hạn: $2.000.000 \times 24.500 = 49.000.000.000 \text{ VND}$ - Chênh lệch chi phí khi ký hợp đồng kỳ hạn 360 ngày: $49.000.000.000 - 44.620.000.000 = 4.380.000.000 \text{ VND}$ - tiết kiệm được = $49.000.000.000 - 44.620.000.000 = 4.380.000.000 \text{ VND}$	
		<i>Tư vấn phương án tối ưu</i> - Nếu công ty dự định thực hiện thanh toán sau 180 ngày và chấp nhận mức chi phí ổn định trong ngắn hạn, thì hợp đồng kỳ hạn 180 ngày là một lựa chọn tốt, giúp tiết kiệm 2.290.000.000 VND. - Nếu công ty muốn tối ưu chi phí trong dài hạn và có thể chịu đựng biến động tỷ giá trong thời gian dài hơn, hợp đồng kỳ hạn 360 ngày sẽ giúp tiết kiệm đến 4.380.000.000 VND.	0.5
		Kết luận: Hợp đồng kỳ hạn 360 ngày là lựa chọn tối ưu, giúp công ty tiết kiệm chi phí cao hơn trong bối cảnh tỷ giá dự báo tiếp tục tăng.	0.5
Tổng điểm câu 1			4.0đ

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
2		PA₁: EUR/USD USD/JPY EUR/JPY → Rate Spot → R_{Arbitrage} $\frac{(\text{EUR/JPY})}{(\text{USD/JPY})} = \frac{\text{EUR/USD}}{\text{USD/USD}}$ $\frac{165.66 - 165.68}{152.34 - 152.35} = \frac{165.66 - 165.68}{152.35 - 152.34} = 1,0874 - 1,0876$ $R_{\text{spot}} = 1,0877 - 1,0879$ $R_{\text{Arb}} = 1,0874 - 1,0876$ Tỷ suất LN PA₁: $\text{Ar} \rightarrow \frac{1,0877 - 1,0876}{1,0876} \times 100 = 0,009\%$	2.0
		PA₂: EUR/USD GBP/USD EUR/GBP $\Leftrightarrow$ $\frac{\text{EUR} \times \text{GBP}}{\text{GBP}} = \frac{\text{EUR}}{\text{USD}}$ $\Leftrightarrow$ $\frac{0.84370 \times 1.2889}{0.84376 \times 1.2892} = 1,0874 - 1,0878$ $R_{\text{spot}} = 1,0877 - 1,0879 \Rightarrow \text{Lỗ}$ $R_{\text{Arb}} = 1,0874 - 1,0878$	1.5
		PA₃: EUR/USD USD/CNY EUR/CNY $\frac{\text{EUR}}{\text{USD}} = \frac{\text{EUR}}{\text{USD}}$ $\frac{\text{USD}}{\text{CNY}}$ $\frac{7,7508 - 7,7518}{7,1205 - 7,1207} = \frac{7,7508 - 7,7518}{7,1207 - 7,1205} = 1,0885 - 1,0887$ $R_{\text{spot}} = 1,0877 - 1,0879$ $R_{\text{Arb}} = 1,0885 - 1,0887$ Tỷ suất LN PA₃: $\text{Ar} \rightarrow \frac{1,0885 - 1,0879}{1,0879} \times 100 = 0,055\%$ PA₃ $(5.000.000 \times 1,0887)/1,0885 = 5.000.918,695$	2.0
		Kết luận Chọn PA₃ là phương án tối ưu nhất với tỷ suất lợi nhuận 0.055%, mang lại lợi nhuận cao nhất từ vốn 5 triệu USD.	0.5
Tổng điểm câu 2			6.0đ